

GIẢI PHÁP NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ GIẢM THIỂU RỦI RO TRONG HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO TẠI VIỆT NAM

PGS.TS. Nguyễn Văn Phúc

Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Email: nguyenvanphuchn@gmail.com

Tóm tắt: Rủi ro là yếu tố luôn song hành trong việc tổ chức các sự kiện nói chung và thể thao nói riêng. Mục đích bài viết là đánh giá thực trạng mức độ quan tâm của các nhóm đối tượng về giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDTT tại Việt Nam. Bài viết đã khảo sát 638 mẫu nghiên cứu thuộc các nhóm tập luyện, tổ chức sự kiện, quản lý nhà nước, liên đoàn, hiệp hội, ... để tìm ra mức độ quan tâm về giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDTT. Trên cơ sở đó, lựa chọn và xây dựng nội dung chi tiết 03 giải pháp nâng cao nhận thức của các nhóm đối tượng về vai trò, tầm quan trọng của quản trị rủi ro trong hoạt động TDTT Việt Nam. Bước đầu kiểm nghiệm lý thuyết các giải pháp đã cho thấy bảo đảm tính phù hợp, có tính khả thi, tính thực tiễn và quản trị rủi ro trong hoạt động TDTT ở Việt Nam.

Từ khóa: Giải pháp, nhận thức, giảm thiểu rủi ro, hoạt động TDTT.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Thể dục thể thao là một ngành mang tính tổng hợp và là loại hình kinh tế đặc biệt. Tính đặc biệt ở đây thể hiện ở các khía cạnh: TDTT mang tính tổng hợp, liên ngành, có tính chất xã hội cao, là ngành kinh tế xanh, sạch và mang lại hiệu quả cao về nhiều mặt. Phát triển TDTT hiệu quả sẽ mang lại lợi ích cho quốc gia ở cả khía cạnh về kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội. Tuy nhiên, vì mang tính tổng hợp, liên ngành, liên vùng, liên quốc gia nên TDTT cũng đặc biệt nhạy cảm với những thay đổi, biến động của tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trong nước và quốc tế. Hoạt động TDTT đồng thời cũng sẽ phải đối mặt với rất nhiều rủi ro mang tính khách quan và cả chủ quan. Vấn đề quản lý rủi ro trong hoạt động TDTT tại Việt Nam hiện cũng chưa được các nhóm đối tượng tham

gia hoạt động TDTT quan tâm ở mức độ phù hợp. Chính vì vậy, nâng cao nhận thức về rủi ro và giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDTT là vấn đề cần thiết, cấp thiết và có ý nghĩa thực tiễn cao.

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp nghiên cứu: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, Phương pháp phỏng vấn, phương pháp toán học thống kê.

Đối tượng khảo sát của đề tài gồm: 638 mẫu nghiên cứu thuộc các nhóm: Người dân tập luyện TDTT: 167 người; Vận động viên thể thao (chuyên nghiệp, bán chuyên nghiệp, nghiệp dư): 125 người; Câu lạc bộ, dịch vụ tập luyện TDTT: 109 người

Đơn vị tổ chức sự kiện TDTT: 35 người; Tổ chức quản lý nhà nước về TDTT: 36 người; Các đơn vị nghiên cứu, giảng dạy về TDTT: 67 người; Bệnh viện thể thao: 06 người;

Trung tâm huấn luyện TDTT: 41 người; Liên đoàn, hiệp hội thể thao: 52 người.

Đối tượng khảo sát được phân bổ tại 16 đơn vị trong 6 tỉnh thành tại Việt Nam thuộc 3 miền Bắc, Trung, Nam và thuộc các nhóm:

Nhóm các tổ chức quản lý nhà nước về TDTT: Tổng cục TDTT

Nhóm các đơn vị nghiên cứu, giảng dạy về TDTT: Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, Trường Đại học TDTT Tp. Hồ Chí Minh, Trường Đại học TDTT Đà Nẵng, Trường Đại học Sư phạm TDTT Tp. Hồ Chí Minh, Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội, Viện Khoa học TDTT.

Nhóm các bệnh viện TDTT: Bệnh viện Thể thao Việt Nam

Nhóm các trung tâm Huấn luyện TDTT: Trung tâm HLTT Quốc gia Hà Nội, Trung tâm HLTT Quốc gia Hồ Chí Minh, Trung tâm

HLTT Quốc gia Đà Nẵng, Trung tâm Đào tạo VĐV Trường Đại học TDTT Bắc Ninh; Trung tâm HL&TĐ TDTT Đồng Nai, Trung tâm HL&TĐ TDTT Hải Dương, Trung tâm HL&TĐ TDTT Nghệ An.

Nhóm các Liên đoàn, hiệp hội thể thao: Liên đoàn Điền kinh Việt Nam, Liên đoàn Bóng chuyền Việt Nam, Liên đoàn Bóng đá Việt Nam.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Thực trạng sự quan tâm của các nhóm đối tượng tới giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDTT tại Việt Nam

Việc đánh giá thực trạng nhận thức của các nhóm đối tượng về giảm thiểu rủi ro thông qua sự quan tâm của các nhóm về quản trị rủi ro trong hoạt động TDTT tại Việt Nam được tiến hành thông qua phỏng vấn bằng phiếu hỏi tới 638 người thuộc các nhóm đối tượng nghiên cứu. Kết quả phỏng vấn được trình bày tại bảng 1.

Bảng 1. Thực trạng mức độ quan tâm tới quản trị rủi ro của các nhóm đối tượng (n=638)

Đối tượng	Rất quan tâm		Quan tâm		Bình thường		Ít quan tâm		Không quan tâm	
	m_i	%	m_i	%	m_i	%	m_i	%	m_i	%
Người dân tập luyện TDTT (n=167)	15	8.98	52	31.14	39	23.35	40	23.95	21	12.57
VĐV thể thao (n=125)	34	27.20	65	52.00	26	20.80	0	0.00	0	0.00
Câu lạc bộ, dịch vụ tập luyện TDTT (n=109)	67	61.47	42	38.53	0	0.00	0	0.00	0	0.00
Đơn vị tổ chức sự kiện TDTT (n=67)	36	53.73	31	46.27	0	0.00	0	0.00	0	0.00
Tổ chức quản lý nhà nước về TDTT (n=36)	12	33.33	14	38.89	10	27.78	0	0.00	0	0.00
Các đơn vị nghiên cứu, giảng dạy về TDTT (n=35)	13	37.14	22	62.86	0	0.00	0	0.00	0	0.00
Bệnh viện thể thao (n=6)	5	83.33	1	16.67	0	0.00	0	0.00	0	0.00
Trung tâm huấn luyện TDTT (n=41)	27	65.85	14	34.15	0	0.00	0	0.00	0	0.00
Liên đoàn, hiệp hội thể thao (n=52)	23	44.23	19	36.54	10	19.23	0	0.00	0	0.00
So sánh:	$\chi^2 = 253.81$ (P<0.001)									

Qua bảng 1 cho thấy: Các nhóm đối tượng đã quan tâm tới việc quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT ở các mức độ khác nhau.

Ở các nhóm đối tượng Đơn vị tổ chức sự kiện TDDT; Các đơn vị nghiên cứu, giảng dạy về TDDT; Bệnh viện thể thao; Câu lạc bộ, dịch vụ tập luyện TDDT và Trung tâm huấn luyện TDDT, 100% số thành viên được khảo sát đánh giá việc quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT đã được rất quan tâm và quan tâm. Đây là khối đánh giá mức độ quan tâm tới quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT ở mức độ cao nhất.

Ở các nhóm đối tượng VĐV thể thao chuyên nghiệp và bán chuyên nghiệp; Tổ chức quản lý nhà nước về TDDT và Liên đoàn, hiệp hội thể thao, mức quan tâm tới việc quản trị rủi ro thấp hơn so với nhóm trên. Ở nhóm đối tượng này có từ 19.23-27.78% số người được phỏng vấn trả lời mức độ quan tâm ở mức trung bình, còn lại ở mức rất quan tâm và quan tâm.

Riêng nhóm người dân tham gia tập luyện TDDT vẫn còn tới 24.00% ít quan tâm tới quản trị rủi ro và 12.80% số người dân không quan tâm tới việc quản trị rủi ro khi hoạt động TDDT.

Khi so sánh sự khác biệt kết quả phỏng vấn giữa các nhóm cho thấy có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ở ngưỡng $P < 0.001$.

Quản trị rủi ro là vấn đề rất quan trọng để phòng, tránh và giảm thiểu tối đa thiệt hại trong hoạt động TDDT. Cần có những giải pháp thích hợp để nâng cao nhận thức của các nhóm đối tượng, đặc biệt là người dân tham gia tập luyện TDDT về tầm quan trọng của việc quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT.

2. Lựa chọn và xây dựng nội dung các giải pháp nâng cao nhận thức về giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT tại Việt Nam

Việc lựa chọn các giải pháp được tiến hành qua tham khảo tài liệu, phân tích thực trạng, phỏng vấn các chuyên gia và phỏng vấn trên diện rộng bằng phiếu hỏi. Kết quả

đã lựa chọn được 03 giải pháp nâng cao nhận thức về giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT tại Việt Nam gồm:

1. N01 – GP1: **Đẩy mạnh tuyên truyền** nâng cao nhận thức của các nhóm đối tượng về vai trò, tầm quan trọng của quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT

2. N01 – GP2: **Tăng cường phổ biến** các thông tin, hướng dẫn về phương pháp quản trị, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT

3. N01 – GP3: **Tăng cường phổ biến** các luật lệ, văn bản, quy định của Đảng, Nhà nước, Ngành TDDT và các ngành có liên quan tới hoạt động TDDT

Các giải pháp được lựa chọn qua phỏng vấn được xây dựng cụ thể các nội dung gồm:

N01 – GP1: Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của các nhóm đối tượng về vai trò, tầm quan trọng của quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT

Mục đích: nâng cao nhận thức của các nhóm đối tượng về vai trò, tầm quan trọng của quản trị, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT, làm nền tảng tác động để thay đổi hành vi, hướng các nhóm đối tượng tới hoạt động TDDT an toàn, hiệu quả.

Nội dung:

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của các nhóm đối tượng về vai trò, tầm quan trọng của quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT thông qua các kênh tuyên truyền chính thống, hệ thống loa phường, hệ thống thông tin xã hội...

- Đẩy mạnh và đổi mới công tác thông tin, truyền thông về vai trò, tác dụng của quản trị rủi ro, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT, nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng, phát huy mặt tích cực của dư luận xã hội trong việc tuyên truyền, quảng bá các giá trị của quản trị, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT.

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống tổ chức thông tin về quản trị rủi ro, giảm thiểu

rủi ro trong TDDT, phục vụ có hiệu quả việc tìm kiếm, khai thác, chia sẻ và phổ biến thông tin về quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT giữa cơ quan quản lý nhà nước với các cơ quan, tổ chức, địa phương và các cá nhân trong xã hội.

- Xây dựng hệ thống liên kết thông tin với các đài truyền hình, đài phát thanh, tạp chí, báo chí và cơ quan thông tin đại chúng khác, đặc biệt chú trọng tới hệ thống loa phát thanh tại các khu dân cư, thôn, bản, các vùng sâu, vùng xa tạo điều kiện tuyên truyền tốt nhất tới người dân.

Phương pháp đánh giá kết quả thực hiện giải pháp:

Đánh giá thông qua số lượng, tần suất các hoạt động tuyên truyền và hiệu quả tuyên truyền đạt được tác động tới nhận thức của các nhóm đối tượng về vấn đề quản trị rủi ro, giảm thiểu rủi ro trong lĩnh vực TDDT.

N01 – GP2: Tăng cường phổ biến các thông tin, hướng dẫn về phương pháp quản trị, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT

Mục đích: nâng cao nhận thức của các nhóm đối tượng nội dung, phương pháp, quy trình, cách thức, mô hình quản trị, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT, hướng các nhóm đối tượng quản trị rủi ro, giảm thiểu hiệu quả rủi ro trong hoạt động TDDT.

Nội dung:

- Xây dựng hệ thống tổ chức thông tin tuyên truyền về phương pháp, giải pháp, mô hình giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT thuộc các cơ quan, đơn vị, tổ chức... với chức năng tìm kiếm, khai thác, phổ biến những thông tin hướng dẫn quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT, giúp các nhóm đối tượng tiếp xúc với thông tin đa dạng, tạo hiệu quả cao nhất trong công tác tuyên truyền.

- Xây dựng hệ thống tài liệu hướng dẫn phòng tránh, quản trị, giảm thiểu rủi ro với từng lĩnh vực, từng môn thể thao, từng nội

dung hoạt động TDDT... phổ biến công khai trên các kênh thông tin chính thống, các kênh thông tin xã hội... giúp các nhóm đối tượng dễ dàng tiếp cận, tìm hiểu, học hỏi để tăng cường hiệu quả quản trị, giảm thiểu rủi ro trong lĩnh vực TDDT.

- Tuyên truyền thông qua tập huấn, hướng dẫn về phương pháp, phương tiện, mô hình, quy trình quản trị giảm thiểu rủi ro trong các lĩnh vực hoạt động TDDT, công khai các tài liệu tập huấn, hướng dẫn... giúp các nhóm đối tượng dễ dàng tiếp cận, tìm hiểu thông tin.

- Sử dụng các lực lượng tại chỗ như các tổ chức chính trị xã hội (công đoàn, đoàn thanh niên, mặt trận tổ quốc, Hội liên hiệp phụ nữ, Hội cựu chiến binh), các tổ chức xã hội (hội người cao tuổi...), những người yêu thích và tích cực trong phong trào TDDT... để tuyên truyền nâng cao nhận thức của các nhóm đối tượng nội dung, phương pháp, quy trình, cách thức, mô hình quản trị, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT, hướng các nhóm đối tượng quản trị rủi ro, giảm thiểu hiệu quả rủi ro trong hoạt động TDDT.

Phương pháp đánh giá kết quả thực hiện giải pháp:

Đánh giá thông qua số lượng, tần suất các hoạt động tuyên truyền và hiệu quả tuyên truyền đạt được tác động tới nhận thức của các nhóm đối tượng về nội dung, phương pháp, quy trình, cách thức, mô hình quản trị, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT.

N01 – GP3: Tăng cường phổ biến các luật lệ, văn bản, quy định của Đảng, Nhà nước, Ngành TDDT và các ngành có liên quan tới hoạt động TDDT

Mục đích: nâng cao nhận thức của các nhóm đối tượng về các luật lệ, văn bản, quy định của Đảng, Nhà nước, Ngành TDDT và các ngành có liên quan tới hoạt động TDDT, làm nền tảng tác động để thay đổi hành vi, hướng các nhóm đối tượng tới hoạt động TDDT an toàn, hiệu quả.

Nội dung:

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về phát triển TDDT trong các cấp uỷ Đảng, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận, thấy rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của phát triển TDDT an toàn, hiệu quả đáp ứng yêu cầu thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá cũng như nâng cao sức khỏe nhân dân, góp phần hỗ trợ các ngành nghề có liên quan.

- Phổ biến các kiến thức, quy định hiện hành của hệ thống pháp luật trong nước và quốc tế; tạo sự nhận thức, hiểu biết đầy đủ và thống nhất cho toàn bộ các nhóm đối tượng có liên quan, nâng cao tính tích cực, chủ động của mỗi cá nhân, tập thể trong quá trình tham gia phát triển TDDT an toàn, hiệu quả.

- Tuyên truyền sâu rộng chủ trương, chính sách về đẩy mạnh công tác xã hội hóa TDDT của Đảng, Nhà nước, để các cấp uỷ Đảng, chính quyền các cấp, các đơn vị công lập, ngoài công lập và nhân dân có nhận thức đúng, đầy đủ, thực hiện an toàn, có hiệu quả đẩy mạnh xã hội hóa trong hoạt động TDDT,

giúp mỗi cá nhân, tổ chức đều có thể tham gia an toàn, hiệu quả vào việc phát triển lĩnh vực TDDT.

Phương pháp đánh giá kết quả thực hiện giải pháp:

Đánh giá thông qua số lượng, tần suất các hoạt động tuyên truyền và hiệu quả tuyên truyền đạt được tác động tới nhận thức của các nhóm đối tượng về các luật lệ, văn bản, quy định của Đảng, Nhà nước, Ngành TDDT và các ngành có liên quan tới hoạt động TDDT.

3. Kiểm nghiệm giải pháp nâng cao nhận thức của các nhóm đối tượng về vai trò, tầm quan trọng của quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT Việt Nam

Kiểm chứng lý thuyết được tiến hành trên cơ sở phỏng vấn 18 chuyên gia trong lĩnh vực quản lý TDDT bằng thang đo Likert 5 mức để đánh giá về tính thực tiễn, tính khả thi, tính đồng bộ, tính hiệu quả và đánh giá tổng hợp khả năng áp dụng các giải pháp vào thực tế. Kết quả kiểm chứng được trình bày tại bảng 2.

Bảng 2. Kết quả kiểm chứng lý thuyết các giải pháp nâng cao nhận thức của các nhóm đối tượng về vai trò, tầm quan trọng của quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT Việt Nam (n=18)

TT	Giải pháp	Kết quả đánh giá				
		Tính thực tiễn	Tính khả thi	Tính đồng bộ	Tính hiệu quả	Đánh giá tổng hợp
1	N01 – GP1: Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của các nhóm đối tượng về vai trò, tầm quan trọng của quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT	4.69	4.57	4.63	4.59	4.56
2	N01 – GP2: Tăng cường phổ biến các thông tin, hướng dẫn về phương pháp quản trị, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT	4.28	4.28	4.33	4.43	4.63
3	N01 – GP3: Tăng cường phổ biến các luật lệ, văn bản, quy định của Đảng, Nhà nước, Ngành TDDT và các ngành có liên quan tới hoạt động TDDT	4.56	4.29	4.61	4.19	4.25

Qua bảng 2 cho thấy: Kết quả kiểm chứng lý thuyết các giải pháp nâng cao nhận thức của các nhóm đối tượng về vai trò, tầm quan trọng của quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT Việt Nam có đánh giá chung đạt được ở mức độ phù hợp/khả thi và rất phù hợp/ rất khả thi. Các yếu tố như tính thực tiễn, tính khả thi, tính đồng bộ và tính hiệu quả đều được đánh giá ở mức độ rất đảm bảo.

Như vậy, các giải pháp nâng cao nhận thức của các nhóm đối tượng về vai trò, tầm quan trọng của quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT Việt Nam là phù hợp, có tính khả thi, tính thực tiễn và quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT ở Việt Nam.

KẾT LUẬN

Đánh giá thực trạng sự quan tâm của các nhóm đối tượng tới quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT tại Việt Nam đã cho thấy mức độ quan tâm của các nhóm đối tượng khác nhau là rất khác nhau, vẫn còn những nhóm đối tượng chưa quan tâm tới quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT.

Quá trình nghiên cứu lựa chọn và xây dựng nội dung chi tiết 03 giải pháp nâng cao nhận thức của các nhóm đối tượng về vai trò, tầm quan trọng của quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT Việt Nam. Bước đầu kiểm nghiệm lý thuyết các giải pháp đã cho thấy bảo đảm tính phù hợp, có tính khả thi, tính thực tiễn và quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT ở Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Hệ thống quản lý rủi ro theo tiêu chuẩn ISO 31000 – Nội dung cơ bản và hướng dẫn áp dụng, Nhà xuất bản Hồng Đức, 2018.
- [2]. Đinh Tuấn Hải, Nguyễn Hữu Huê (2016), *Quản lý rủi ro trong xây dựng*, NXB Xây dựng, Hà Nội
- [3]. Nguyễn Cảnh Hiệp (2013), Quản lý rủi ro tín dụng đầu tư phát triển của Ngân hàng Phát triển Việt Nam, *Luận án tiến sĩ*, Học viện Tài chính
- [4]. Nguyễn Liên Hương (2013), *Bài giảng môn học quản lý rủi ro*, Đại học Xây dựng.
- [5]. Đoàn Thị Hồng Vân (2002), *Quản lý rủi ro và khủng hoảng*, Nxb Thống kê, Hà Nội

Bài nộp ngày 25/10/2023, phản biện ngày 30/11/2023, duyệt đăng ngày 15/12/2023